

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VITATECH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty vì t b ng ti ng Vi t: CÔNG TY C PHẢN THƯỜNG MẠI VITATECH

Tên công ty vì t b ng ti ng nư c ngoài: VITATECH TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty vì t t t: VITATRA., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110686938

3. Ngày thành lập: 16/04/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Lô 01 tầng 3, Tòa nhà chung cư, văn phòng Xuân Mai riverside, s 150 đư ng Thanh Bình, Phư ng M Lao, Quận Hà Đông, Thành ph Hà N i, Vi t Nam

Đi n thoại: 0984050798

Fax:

Email: vitatechtrading@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	L p đ t h th ng cấp, thoát nư c, h th ng sư i và đi u hoà không khí	4322
2.	L p đ t h th ng xây d ng khác	4329
3.	Đại lý, môi gi i, đấu giá hàng hóa	4610
4.	Bán buôn đ dùng khác cho gia đình bao g m bán buôn thu c, nguyên li u làm thu c	4649
5.	Bán buôn máy vi tính, thi t b ngoại vi và phần m m	4651
6.	Bán buôn thi t b và linh ki n đi n t , vi n thông	4652
7.	Bán buôn máy móc, thi t b và ph từng máy nông nghi p	4653
8.	Bán buôn máy móc, thi t b và ph từng máy khác Bán buôn máy móc, thi t b và ph từng máy khai khoáng, xây d ng. Bán buôn máy móc, thi t b đi n, vật li u đi n (máy phát đi n, đ ng cơ đi n, dây đi n và thi t b khác dùng trong mạch đi n). Bán buôn máy móc, thi t b và ph từng máy d t, may, da giày. Bán buôn máy móc, thi t b và ph từng máy văn phòng (tr máy vi tính và thi t b ngoại vi). Bán buôn máy móc, thi t b y t thông thư ng loại A,B,C. Bán buôn máy móc, thi t b và ph từng máy khác chưa đư c phân vào đâu	4659(Chính)
9.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa đư c phân vào đâu	4669
10.	Hoạt đ ng d ch v h tr kinh doanh khác còn lại chưa đư c phân vào đâu Chi ti t: Xuất nhập khẩu các m t hàng Công ty kinh doanh	8299

11.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
12.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
13.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
14.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
15.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
16.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
17.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu trừ hoạt động của ngân hàng, bảo hiểm; Thanh toán hối phi và thông tin tài chính; Tư vấn kế toán	7490
18.	Cho thuê xe có động cơ	7710
19.	Bán buôn tổng hợp	4690
20.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
22.	Cho thuê máy móc, thiết bị và dụng cụ hình khác không kèm người đi kèm	7730
23.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
24.	Sửa chữa thiết bị điện và quang học	3313
25.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26.	Lắp đặt thiết bị điện	4321
27.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
28.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
29.	Bán lẻ đồ dùng gia đình, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
30.	Bán lẻ thực phẩm, đồ uống, mỹ phẩm và vật phẩm văn sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mức giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN KH. C. DU	Xóm 8- Bình V. ng, Xã Văn Bình, Huyện Thưng Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	C. phần ph thông	36.000	360.000.000	36,000	0010860042 53	
			C. phần ưu đãi bi. u quy. t	0	0	0,000		
			C. phần ưu đãi c. t. c	0	0	0,000		
			C. phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các c. phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			T. ng. s.	36.000	360.000.000	36,000		
2	NGUYỄN TH. NHƯ GIANG	CH 1107, CT7G, KĐTM Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	C. phần ph thông	54.000	540.000.000	54,000	0341860006 14	
			C. phần ưu đãi bi. u quy. t	0	0	0,000		
			C. phần ưu đãi c. t. c	0	0	0,000		
			C. phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các c. phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			T. ng. s.	54.000	540.000.000	54,000		

3	Đ NG TH THẢO	Thôn Phú Đ c, Xã Phú Nam An, Huy n Chương M , Thành ph Hà N i, Vi t Nam	C phần ph thông	10.000	100.000.000	10,000	0401870003 90	
			C phần ưu đãi bi u quy t	0	0	0,000		
			C phần ưu đãi c t c	0	0	0,000		
			C phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các c phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			T ng s	10.000	100.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* H và tên: NGUY N KH C DU
Gi i tính: Nam

Ch c danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/08/1986
Dân t c: Kinh
Qu c t ch: Việt Nam

Loại giấy t pháp lý c a cá nhân: Thẻ căn cước công dân

S giấy t pháp lý c a cá nhân: 001086004253

Ngày cấp: 26/09/2022
Nơi cấp: Cục CS QLHCVTTXH

Đ a ch thư ng trú: Xóm 8-Bình Vọng, Xã Văn Bình, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Đ a ch liên lạc: Xóm 8-Bình Vọng, Xã Văn Bình, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành ph Hà N i